

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU

Số: 07/2019/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 06 tháng 12 năm 2019



## NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 12

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 234/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; báo cáo thẩm tra của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

#### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất ban hành nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 như sau:

#### **I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019:**

Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trong bối cảnh kinh tế trong nước có những chuyển biến thuận lợi hơn, song cũng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức; nhưng dưới sự chỉ đạo sâu sát, toàn diện của Tỉnh ủy, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân và điều hành tích cực của Ủy ban nhân dân tỉnh; cùng với sự đồng hành các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân, nên tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 của tỉnh tiếp tục phát triển toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực: tốc độ tăng trưởng GRDP tăng 10,61%, cao nhất từ đầu nhiệm kỳ; nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội tăng cao so cùng kỳ như: Sản lượng nuôi trồng thủy sản, tổng vốn đầu tư toàn xã hội, giảm tỷ lệ hộ nghèo, xây dựng nông thôn mới, thu hút đầu tư,... Hoạt động du lịch có nhiều khởi sắc; giáo dục và đào tạo, văn hóa, y tế chuyển biến theo chiều hướng tích cực. An sinh xã hội được bảo đảm; công tác cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được đẩy mạnh; quốc phòng, an ninh được tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đặc biệt, đây là năm đầu hoàn thành toàn bộ 20 / 20 chỉ tiêu chủ yếu của năm 2019 theo nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao; trong đó, có 10 chỉ tiêu vượt kế hoạch (*riêng chỉ tiêu chỉ số năng lực cạnh tranh, VCCI chưa công bố kết quả*).



## II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2020:

### 1. Mục tiêu:

Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả 05 trụ cột phát triển kinh tế - xã hội đã được xác định. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chủ động thu hút, huy động các nguồn vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, nhất là vùng nông thôn. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh.

### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tổng sản phẩm trong tỉnh (*GRDP*) theo giá so sánh 2010, tăng 10 - 11% so năm 2019.

(2) *GRDP* bình quân đầu người 58,43 triệu đồng/người/năm.

(3) Cơ cấu *GRDP*:

+ Nông, lâm nghiệp và thủy sản 36,01%.

+ Công nghiệp và xây dựng 17,67%.

+ Dịch vụ 44,81%.

+ Thuế NK, thuế SP trừ trợ cấp SP 1,51%.

(4) Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 3.320 tỷ đồng.

(5) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 28.500 tỷ đồng.

(6) Kim ngạch xuất khẩu 800 triệu USD.

(7) Sản lượng lúa 1.150 nghìn tấn.

(8) Sản lượng thủy sản 400.000 tấn.

*Trong đó: tôm 200.000 tấn.*

(9) Số xã có đường ô tô đến trung tâm xã phấn đấu đạt 49/49 xã.

(10) Số xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới 49/49 xã.

(11) Tỷ lệ hộ sử dụng điện 99,8%.

(12) Tỷ lệ hộ nghèo Còn dưới 01%.

(13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 63%.

(14) Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế 100%.

(15) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 90%.

(16) Giường bệnh/vạn dân 26,5 giường.

(17) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng 10%.

(18) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 60%.



(19) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị 85%.

(20) Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch 72%.

*Trong đó: Tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước sạch 60%.*

### III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả 05 trụ cột phát triển kinh tế - xã hội đã được xác định. Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trọng tâm là phát triển chuỗi giá trị ngành tôm. Đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành dự án xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu và xây dựng “*Bạc Liêu trở thành trung tâm ngành công nghiệp tôm cả nước*”. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh phát triển nuôi tôm, tăng cường các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường nước nuôi tôm công nghệ cao; phát triển mạnh nuôi tôm sinh thái kết hợp với trồng và bảo vệ rừng khu vực ven biển của tỉnh.

- Tập trung đầu tư xây dựng hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng phục vụ nuôi trồng thủy sản, nhất là các vùng sản xuất giống thủy sản tập trung quy mô lớn, các vùng nuôi tôm công nghiệp, bán công nghiệp, vùng sản xuất lúa - tôm. Tăng cường quản lý chặt chẽ chất lượng giống thủy sản và vật tư nông nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chính sách về phát triển thủy sản; tăng cường đội tàu đánh bắt xa bờ có công suất lớn, để khai thác dài ngày trên biển và nâng cao sản lượng đánh bắt thủy sản.

- Tập trung xây dựng, phát triển cánh đồng lớn gắn với bao tiêu sản phẩm và chế biến gạo xuất khẩu. Tiếp tục phát triển sản xuất có hiệu quả trên cả 02 vùng Nam và Bắc Quốc lộ IA. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp ngăn chặn dịch tả lợn Châu Phi và tái cơ cấu đàn vật nuôi phù hợp.

2. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng nông thôn mới; tập trung chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; nhân rộng mô hình xã nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, kết hợp tất cả các nguồn lực và tích cực vận động xã hội hóa, phấn đấu năm 2020 tỉnh Bạc Liêu hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

3. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm đã có chủ trương đầu tư, nhất là các dự án Điện gió và phấn đấu khởi công nhà máy điện khí LNG; tích cực phối hợp với các Bộ, Ngành Trung ương đề xuất bổ sung các dự án điện gió, điện mặt trời vào quy hoạch điện lưới quốc gia; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án điện nông thôn. Khẩn trương giải phóng mặt bằng và hoàn thành các thủ tục để tổ chức đấu giá đối với các khu đất trong quy hoạch mời gọi đầu tư.

Có chính sách phù hợp để thu hút, mời gọi đầu tư và khẩn trương xây dựng hạ tầng - kỹ thuật Khu công nghiệp Láng Trâm và các cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xử lý nước thải Khu công nghiệp Trà Kha; khuyến khích đầu tư phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp với công nghệ hiện đại ít gây ô nhiễm, phù hợp với nhu cầu phát triển của tỉnh.

4. Khẩn trương thực hiện lập quy hoạch tỉnh; tập trung triển khai xây dựng Chương trình phát triển đô thị và từng bước phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tại các đô thị để tạo hành lang pháp lý mời gọi đầu tư. Phối hợp



thực hiện có hiệu quả dự án cấp nước an toàn vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, dự án mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bạc Liêu. Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về quản lý đô thị, nhất là trong thực hiện quy hoạch, xây dựng, nhà, đất, giao thông, vỉa hè, trật tự mua bán,... đảm bảo phù hợp, hài hòa, trật tự, kỷ cương và văn minh đô thị.

5. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ và mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao sản lượng, chất lượng hàng hóa, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. Thu hút đầu tư xây dựng hệ thống chợ và các trung tâm thương mại; phát triển mạnh hệ thống bán lẻ; tiếp tục phát triển thị trường trong nước; tăng cường quản lý thị trường, ngăn chặn buôn lậu và gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng,... nhằm bảo vệ quyền lợi của nhà sản xuất và người tiêu dùng.

6. Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm hành chính công cấp huyện và cấp tỉnh. Triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng về các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp Sở, Ban, Ngành và địa phương thuộc tỉnh (DDCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số công khai ngân sách tỉnh (POBI).

Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước; đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các công trình trọng điểm như: Các tuyến đường ô tô về trung tâm xã; đường Hộ Phòng - Gành Hào, đường Giá Rai - Gành Hào (giai đoạn 2). Phân đầu hoàn thành sửa chữa, cải tạo nâng cấp đường giao thông nông thôn (hoàn thành trong mùa khô 2020),... Đẩy nhanh triển khai thực hiện dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2016 - 2020 và hệ thống điện sinh hoạt nông thôn, điện sản xuất; nâng cấp, cải tạo các đường và kênh trong nội ô thành phố Bạc Liêu; các dự án chống biến đổi khí hậu.

7. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ tài chính - ngân sách; phấn đấu thu ngân sách năm 2020 đạt chỉ tiêu được giao. Triển khai thực hiện kịp thời chủ trương liên quan đến chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động Ngân hàng, các giải pháp tăng trưởng tín dụng đáp ứng nhu cầu vốn cho các lĩnh vực.

8. Đẩy mạnh thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tiếp tục nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã, hợp tác xã kiểu mới theo đề án "Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng Sông Cửu Long".

9. Tăng cường các biện pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công, gia đình chính sách, người dân tộc và các đối tượng bảo trợ xã hội; cơ bản hoàn thành mục tiêu hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công (ngoài Đề án 22 của Thủ tướng Chính phủ). Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt



bằng và khởi công 03 dự án trường chất lượng cao liên thông nhiều cấp học. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; tiếp nhận chuyển giao, triển khai kỹ thuật cao và đề án Bệnh viện vệ tinh đã được phê duyệt; củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng.

**10.** Tập trung nâng cao tính chuyên nghiệp và chất lượng các sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng của tỉnh. Đầu tư xây dựng hạ tầng các điểm du lịch đã được quy hoạch; đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án du lịch; trùng tu, tôn tạo và phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa, nhất là các công trình kiến trúc cổ, nhà cổ trên địa bàn thành phố Bạc Liêu để tạo thêm kênh mới thu hút du khách. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, báo chí và an toàn thông tin.

**11.** Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển gắn với đảm bảo công tác quốc phòng - an ninh. Kiên quyết trấn áp các loại tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức và tệ nạn ma túy; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tăng cường các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại của công dân.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

Ủy ban nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án Dân sự tỉnh; các cấp, các ngành, cơ quan liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp giám sát và tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân triển khai thực hiện nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan căn cứ nghị quyết thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2019./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm CB - TH tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu (NH). *llh*



**CHỦ TỊCH** *llh*

**Lê Thị Ái Nam**